

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Gói thầu: Mua sắm máy móc, thiết bị xã An Vinh
- Dự toán mua sắm: Mua sắm máy móc, thiết bị xã An Vinh.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Quy mô gói thầu: Cung cấp hàng hóa chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống).
- Địa điểm thực hiện: Phòng Kinh tế xã An Vinh (Địa chỉ: Thôn 2 An Dũng, xã An Vinh, tỉnh Gia Lai).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Hàng hóa thuộc gói thầu phải mới 100%, sản xuất năm 2024 trở lại đây (trừ trường hợp hàng hóa có yêu cầu khác được nêu trong E-HSMT), đảm bảo đủ điều kiện lưu thông trên thị trường Việt Nam, đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Giá hàng hóa chào thầu bao gồm thuế, phí và các chi phí khác liên quan.

- Có bảng so sánh sự đáp ứng về thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Cam kết cung cấp các tài liệu sau của nhà sản xuất hoặc của hãng sản xuất đối với các thiết bị nhập khẩu; không bao gồm phụ kiện kèm theo máy chính, phần mềm, vật tư lắp đặt:

- + Giấy chứng nhận xuất xứ (Certificate of Origin -CO);
- + Giấy chứng nhận chất lượng (Certificate of Quality -CQ);
- + Tờ khai hải quan.
- + Giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước:

- Nhà thầu phải cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hoá, trường hợp catalogue không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật thì phải cung cấp tài liệu kỹ thuật có xác nhận của nhà sản xuất hoặc đại diện hợp pháp của hãng tại Việt Nam. Các tài liệu này phải bằng tiếng Việt Nam, nếu là ngôn ngữ khác thì phải có bản dịch bằng tiếng Việt. Trường hợp nhà thầu không nộp kèm E-HSMT các tài liệu này thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm bổ sung khi Chủ đầu tư yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không bổ sung tài liệu theo

yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc có nộp kèm nhưng không đáp ứng đúng yêu cầu quy định tại E- HSMT thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt.

Tất cả các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa (không bao gồm catalogue) nếu sử dụng bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của cơ sở dịch thuật hợp pháp hoặc bản dịch tiếng Việt được đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất, nhà đăng ký, nhà nhập khẩu, nhà phân phối được ủy quyền từ chính hãng sản xuất. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung bản dịch so với bản gốc và tính pháp lý của các tài liệu này.

b) Yêu cầu về thông số hàng hóa cụ thể:

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Máy photocopy	<p>Máy photocopy Bảo hành: 12 tháng Loại máy: Photocopy trắng đen Tính năng chính: Copy, Print, Scan Tốc độ copy/in: 27 trang /phút Thời gian khởi động: 27 giây Bản in đầu tiên: 6.5 giây Bộ nhớ máy: 02 GB Bộ nhớ màn hình: 2GB Thẻ nhớ hỗ trợ: 16GB Bảng điều khiển: Màn hình cảm ứng SOP 7 inch, chạy hệ điều hành Android Đảo mặt bản gốc tự động CHỨC NĂNG IN Bộ xử lý: ARM CortexA53 800 MHz Ngôn ngữ in: PCL5e/6, PostScript3 (PS3) Cổng kết nối in: Ethernet (1000/100/10 base) - Wireless LAN (IEEE802.11a/b/g/n), USB 2.0-Device (Type-B), USB 2.0 -Host Độ phân giải in / copy: 600dpi x 600dpi Ứng dụng hỗ trợ in từ thiết bị di động: Apple AirPrint, Mopria, Google Cloud Print Hệ điều hành Windows® được hỗ trợ: Windows® Server 2008/2008 R2/2012/2012 R2/2016/2019, Windows® 7/8/8.1/10 Hệ điều hành Mac được hỗ trợ : Mac OS X (v10.11 hoặc mới hơn) SAP được hỗ trợ : SAP R/3, SAP S/4 CHỨC NĂNG SCAN Tốc độ Scan: Trắng đen: lên đến 50 bản/phút, Màu : lên đến 50 bản/phút" Độ phân giải scan:</p>

		<p>100 x 100 dpi, 200 x 200 dpi (default), 300 x 300 dpi, 400 x 400 dpi, 600 x 600 dpi, 1,200 x 1,200 dpi Quét vào : Email , Folder, Network Twain, USB Định dạng tập tin gửi : Single Page TIFF, Multi Page TIFF, Single Page JPEG, Single Page PDF, Multi Page PDF XỬ LÝ GIẤY Khô giấy hỗ trợ các khay (đảo mặt, khay gập, khay tiêu chuẩn), khay tay: A6 -A3 Dung lượng giấy đầu vào: - Khay giấy tiêu chuẩn : 500 tờ x 1 khay - Khay tay: 100 tờ - ARDF (khay nạp đảo bản gốc): 100 tờ Dung lượng giấy đầu ra: - Tiêu chuẩn : 250 tờ Định lượng giấy: - Khay tay : 52 - 105g/m² - Khay tiêu chuẩn : 60 - 216g/m² Loại giấy : Thin Paper, Plain Paper 1, Plain Paper 2, Recycled, Color Paper, Special Paper, Middle Thick Paper, Prepunched Paper, Letterhead, Bond Paper, Cardstock, Thick Paper 1, Thick Paper 2, Label Paper, OHP, Envelope NGUỒN ĐIỆN Mức tiêu thụ điện năng : - Tối đa: ít hơn 1.550W - Chế độ chờ: ít hơn 113W - Chế độ nghỉ: ít hơn 4W" Chi số TEC: 1.3 kWh YÊU CẦU HỒ SƠ HÃNG - Toàn bộ máy được sản xuất phải được đăng ký thương hiệu theo quy định của pháp luật Việt Nam (hoặc tương đương) - Cung cấp đầy đủ catalogue của hãng hóa chào thầu: thông số kỹ thuật trong catalogue phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu - Được sản xuất bởi các tổ chức, doanh nghiệp đạt ít nhất các chuẩn quản lý chất lượng, môi trường sau: TCVN ISO 9001; TCVN ISO 14001 hoặc tương đương - Các phụ kiện kèm theo đồng bộ do 1 hãng sản xuất (ngoại trừ chân kệ máy)</p>
2	Máy vi tính xách tay	<p>Máy tính xách tay Bảo hành: 12 tháng CPU: Intel® Core™ i5-1335U (12MB cache, lên đến 4.60 GHz) RAM: 8GB DDR4 3200MHz (2 khe RAM) VGA: Intel UHD Graphics (Iris Xe khi chạy Dual RAM) Hard Drive: 512GB PCIe NVMe SSD Màn hình: 14-inch, FHD 1920×1080, IPS, anti-glare, 250 nits, 45% NTSC</p>

		<p>Option: Realtek Wi-Fi 6 (2×2), LAN 1GbE, Bluetooth® 5.3 Camera: HD 720p Keyboard/Touchpad: Bàn phím tiêu chuẩn, touchpad đa điểm Battery: Pin 3-cell 41 Wh Hệ điều hành: Windows 11 Home</p>
3	Máy Scan	<p>Máy Scan Bảo hành: 12 tháng Kiểu máy: Quét 2 mặt tự động, tích hợp khay quét hộ chiếu, sổ, thẻ nhựa tự động Đèn quét: CIS x 2 Khổ giấy: Tối đa: 215.9 x 355.6 mm; Tối thiểu: 50.8 x 50.8 mm Kéo giấy dài: 5.588 mm Định lượng giấy Khay ADF: 40 - 127 g/m² Khay quét hộ chiếu, sổ dập ghim, thẻ nhựa: - Giấy: 20 - 413 g/m² - Thẻ nhựa: 1,4 mm - Hộ chiếu, sổ: 5 mm Tốc độ quét (A4, quét màu, 300dpi) Một mặt: 40 ppm, Hai mặt: 80 ipm Khay giấy: 20 tờ (A4 80 g/m²) 30 tờ (A4 52 g/m²) Công suất: 4500 tờ/ngày Chức năng quản lý máy Đi kèm phần mềm quản lý cấu hình, theo dõi nhiều máy từ xa cùng lúc dưới dạng phần mềm server - client Chức năng OCR Qua phần mềm ABBYY, hỗ trợ font tiếng Việt Kết xuất dữ liệu (indexing) Kèm theo phần mềm tách trường văn bản, khả năng khoanh 20 vùng văn bản tiếng Việt, nhận dạng (OCR) vùng văn bản sau đó kết xuất thông tin vào file chuẩn .txt, .csv, .xml Các chức năng nâng cao - Tự động nhận biết mặt trước của chứng minh thư - Tự động làm thẳng giấy đặt lệch trước khi quét (Automatic Skew Correction) - Tự động kết xuất thông tin hộ chiếu (MZD Recognition) - Tự động chia bộ theo form mẫu, các mẫu văn bản khác nhau được tự động lưu vào các thư mục khác nhau (Automatic Profile Selection) Kết xuất dữ liệu (indexing): Khả năng khoanh vùng văn bản tiếng Việt, nhận dạng (OCR) tối đa 20 vùng văn bản hoặc mã vạch sau đó kết xuất thông tin vào file chuẩn .txt, .csv, .xml Chứng chỉ môi trường: ENERGY STAR® và RoHS</p>

4	Máy in chuyên dụng	Máy in chuyên dụng Bảo hành: 12 tháng Máy in A3 chuyên dụng Chức năng: In Laser A3 Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi Khổ giấy: A3, A4, A5, B5, 16K Kết nối: USB 2.0 Tốc độ in trang đầu tiên: 9 giây Tốc độ in đen trắng: 35 trang/phút Bộ nhớ tiêu chuẩn: 256MB
---	--------------------	---

Ghi chú:

- Quy cách hàng hóa theo quy định của hãng sản xuất, nhưng phải đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhãn hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu dự thầu có nhãn hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn với các hàng hóa yêu cầu.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

- Trường hợp Nhà thầu chào hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT thì Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản giải trình về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đó, nhằm chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu theo quy định tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V E-HSMT, đồng thời kèm tài liệu chứng minh (nếu có).

- Tài liệu chứng minh có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalogue, số liệu... được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V E-HSMT.

1.3. Các yêu cầu khác

a) Yêu cầu về cam kết: Nhà thầu phải cam kết các nội dung sau (*E-HSDT phải kèm file scan bản cam kết*):

- Nhà thầu cam kết trong quá trình thực hiện dịch vụ, nếu có phát sinh sự cố hư hỏng nhà thầu phải chịu trách nhiệm và tiến hành sửa chữa (chi phí sửa chữa do nhà thầu chi trả). Nếu thấy phải thay thế linh kiện, vật tư, ... nhà thầu phải báo cáo chủ đầu tư và tự sửa chữa (phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư, chi phí thay thế do nhà thầu chi trả).

- Nhà thầu cam kết thu hồi hàng hóa và đổi hàng hóa mới 100% cho chủ đầu tư trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư.

b) Bảo hành, bảo trì hàng hóa:

- Nhà thầu cam kết Thời gian bảo hành (Tối thiểu 12 tháng) tính từ lúc nghiệm thu hàng hóa, ngoài ra nhà thầu phải bảo hành hàng hóa theo đúng quy định của nhà sản xuất và theo bảng thông số kỹ thuật.

- Nhà thầu cam kết Trong thời gian bảo hành, nếu có sự cố phải cử cán bộ đến khắc phục trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa tiến hành kế hoạch thực hiện công tác bảo hành các sai sót hoặc có tiến hành nhưng không đáp ứng theo yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.

- Nhà thầu cam kết trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải bảo trì tối thiểu 04 tháng/01 lần.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm:

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT, E-HSDT và hợp đồng. Tất cả chi phí đi lại cũng như các phí liên quan do nhà thầu chi trả.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo E-HSMT, E-HSDT và hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu. Chủ đầu tư có quyền mua tại đơn vị cung cấp khác có thể giá cao hơn, mọi chi phí phát sinh bên bán chịu.